

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT MÔN: TOÁN. KHỐI 10**

Họ và tên giáo viên ra đề: NGUYỄN VĂN SUÔL. Chữ ký:

Lớp kiểm tra: 10A6

Thời gian kiểm tra: 18/10/2014

Nhận xét đề của tổ trưởng:

.....  
 .....  
 .....

Phần 1: MA TRẬN ĐỀ:

**KIỂM TRA 45 PHÚT ĐẠI SỐ LỚP 10**

*Lần 1:* Từ ngày 13/10/2014 đến ngày 18/10/2014

❖ *Ma trận đề*

Các chủ đề cần đánh giá	Mức độ nhận thức – Hình thức câu hỏi				Tổng số câu hỏi, tổng số điểm
	Biết	Hiểu	Vận dụng		
			Thấp	Cao	
1- TXĐ của hàm số	Câu 1a-1b 4,0				2 câu 4,0
2- Hàm số bậc hai	Câu 2 3,0		Câu 3 3,0		2 câu 6,0
Tỉ lệ %	70%		30%		10,0

❖ *Bảng mô tả nội dung trong mỗi ô*

Bài 1. (4đ) Tìm TXĐ của hàm số

Bài 2. (3đ) Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị hàm số bậc hai

Bài 3. (3đ) Tìm tọa độ giao điểm giữa đồ thị hàm số bậc hai và hàm số bậc nhất (không chứa tham số)

**Chú ý:** GV ra đề bám sát theo ma trận đề về mức độ nhận thức – hình thức câu hỏi

Phần 2: ĐỀ VÀ ĐÁP ÁN

**Bài 1:** (4,0 điểm) Tìm tập xác định của các hàm số sau:

$$a) y = \frac{2014}{2x^2 - 5x + 2}$$

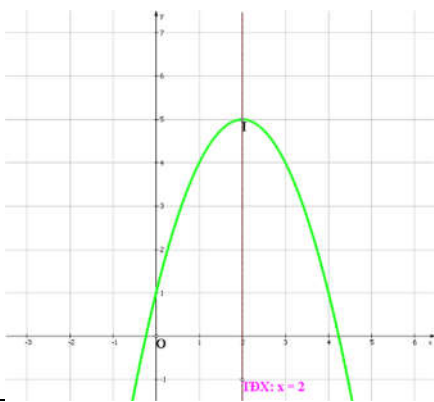
$$b) y = \frac{2\sqrt{9-3x} - x}{\sqrt{-5x+2}}$$

**Bài 2:** (3,0 điểm) Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số:  $y = -x^2 + 4x + 1$ .

**Bài 3:** (3,0 điểm) Cho parabol (P):  $y = -x^2 + 2013x - 2015$  và đường thẳng (d):  $y = -2x - 1$ .  
 Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (d).

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

Bài	Đáp án	Th.điểm
1	a/ Hàm số đã cho xác định $\Leftrightarrow 2x^2 - 5x + 2 \neq 0$	1.0
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x \neq 2 \\ x \neq \frac{1}{2} \end{cases}$	0.5
	Vậy tập xác định: $D = \mathbb{R} \setminus \left\{2; \frac{1}{2}\right\}$	0.5
	b/ Hàm số đã cho xác định $\Leftrightarrow \begin{cases} 9 - 3x \geq 0 \\ -5x + 2 > 0 \end{cases}$	1.0
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x \leq 3 \\ x < \frac{2}{5} \end{cases} \Leftrightarrow x < \frac{2}{5}$	0.5
	Vậy tập xác định: $D = \left(-\infty; \frac{2}{5}\right)$	0.5
	Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số: $y = -x^2 + 4x + 1$ .	
	1. Tập xác định : $D = \mathbb{R}$	0.5
	2. Đỉnh: $I(2;5)$	0.5
3. Trục đối xứng: $x = -2$	0.5	
4. Bảng biến thiên:	0.5	
5. Biến thiên: Hàm số trên đồng biến trên khoảng $(-\infty; 1)$ và nghịch biến trên khoảng $(1; +\infty)$ .	0.5	
6. Đồ thị a) Bảng giá trị:		

	<p>b) Đồ thị:</p> 	<b>0.5</b>
<b>3</b>	<p>Phương trình hoành độ giao điểm của (P) và d là:  <math>-x^2 + 2013x - 2015 = -2x - 1</math></p>	<b>0.5</b>
	<p><math>-x^2 + 2015x - 2014 = 0</math></p>	<b>0.5</b>
	<p><math>\Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ x = 2014 \end{cases}</math></p>	<b>0.5</b>
	<p>Với <math>x = 1 \Rightarrow y = -3</math></p>	<b>0.5</b>
	<p>Với <math>x = 2014 \Rightarrow y = -4029</math></p>	<b>0.5</b>
	<p>Vậy các giao điểm cần tìm là: A(1;-3), B(2014;-4029)</p>	<b>0.5</b>

Đề đề nghị của tổ trưởng: (nếu có)

Câu 1:

(Biết).....

.....

Câu 2:

(Hiểu).....

.....

Câu 3: (Vận dụng).....

**Duyệt của BGH**

**Duyệt của tổ trưởng**

**TRƯỜNG QUANG THIỆN**

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT MÔN: TOÁN. KHỐI 10**

Họ và tên giáo viên ra đề: NGUYỄN VĂN SUÔI. Chữ ký:

Lớp kiểm tra: 10A6

Thời gian kiểm tra: 13/12/2014

Nhận xét đề của tổ trưởng:

.....

Phần 1: MA TRẬN ĐỀ:

**KIỂM TRA 45 PHÚT ĐẠI SỐ LỚP 10**

**Lần 2:** Từ ngày 8/12/2014 đến ngày 13/12/2014

❖ **Ma trận đề**

Các chủ đề cần đánh giá	Mức độ nhận thức – Hình thức câu hỏi			Tổng số câu hỏi, tổng số điểm	
	Biết	Hiểu	Vận dụng		
			Thấp		Cao
1- Phương trình chứa căn	Câu 1a-1b 5,0				2 5,0
2- Hàm số bậc hai	Câu 2 3,0		Câu 3 2,0		2 5,0
<b>Tỉ lệ %</b>	80%		20%		<b>10,0</b>

❖ **Bảng mô tả nội dung trong mỗi ô**

Bài 1. (5đ) Giải các phương trình căn thức (2 câu)

Bài 2. (3đ) Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị hàm số bậc hai

Bài 3. (2đ) Xác định tham số để nghiệm của phương trình bậc hai thỏa mãn điều kiện cho trước (delta bậc nhất).

**Chú ý:** GV ra đề bám sát theo ma trận đề về mức độ nhận thức – hình thức câu hỏi

Phần 2: ĐỀ VÀ ĐÁP ÁN

**Bài 1:** (5,0 điểm) Giải các phương trình sau:

a)  $\sqrt{-x^2 + 3x + 11} = \sqrt{2x + 5}$

b)  $\sqrt{2x^2 - 7x + 9} = 3 - x$

**Bài 2:** (3,0 điểm) Cho hàm số:  $y = -x^2 + 4x - 3$ . Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số trên.

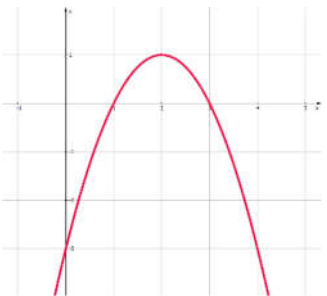
**Bài 3:** (2,0 điểm) Tìm tham số m để phương trình  $x^2 - 2(m+2)x + m^2 - m = 0$  có hai nghiệm phân biệt  $x_1, x_2$  thỏa mãn:  $x_1 x_2 - 3x_1 - 3x_2 = 0$ .

--- Hết ---

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

Bài	Đáp án	Th.điểm
-----	--------	---------

1	a) $\sqrt{-x^2+3x+11}=\sqrt{2x+5}$	2.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} 2x+5 \geq 0 \\ -x^2+3x+11=2x+5 \end{cases}$	1.0
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x \geq -\frac{5}{2} \\ -x^2+x+6=0 \end{cases}$	0.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x \geq -\frac{5}{2} \\ x = -2 \\ x = 3 \end{cases}$	0.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x = -2 \\ x = 3 \end{cases}$ . Vậy phương trình có nghiệm : $\begin{cases} x = -2 \\ x = 3 \end{cases}$	0.5
b)	$\sqrt{2x^2-7x+9}=3-x$	2.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} 3-x \geq 0 \\ 2x^2-7x+9=(3-x)^2 \end{cases}$	0.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x \leq 3 \\ 2x^2-7x+9=9-6x+x^2 \end{cases}$	0.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x \leq 3 \\ x^2-x=0 \end{cases}$	0.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x \leq 3 \\ x = 0 \\ x = 1 \end{cases}$	0.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x = 0 \\ x = 1 \end{cases}$ . Vậy phương trình có nghiệm : $\begin{cases} x = 0 \\ x = 1 \end{cases}$ .	0.5
2	a/ $y = -x^2 + 4x - 3$	3.0
	1. Tập xác định : $D = \mathbb{R}$	0.5
	2. Đỉnh: $I(2;1)$	0.5
	3. Trục đối xứng: $x = 2$	0.5
	4. Bảng biến thiên:	0.5

	5. Hàm số trên đồng biến trên khoảng $(-\infty; 2)$ và nghịch biến trên khoảng $(2; +\infty)$ .	<b>0.5</b>
	6. Đồ thị a) Bảng giá trị:	
	b) Đồ thị:	<b>0.5</b>
		
<b>3</b>	Tìm tham số $m$ để phương trình $x^2 - 2(m+2)x + m^2 - m = 0$ có hai nghiệm phân biệt $x_1, x_2$ thỏa mãn: $x_1x_2 - 3x_1 - 3x_2 = 0$ .	<b>2.0</b>
	Pt đã cho có 2 nghiệm phân biệt $x_1, x_2 \Leftrightarrow \begin{cases} a \neq 0 \\ \Delta' > 0 \end{cases}$	<b>0.25</b>
	$\Leftrightarrow \begin{cases} 1 \neq 0 \\ 5m+4 > 0 \end{cases} \Leftrightarrow m > -\frac{4}{5} (*)$	<b>0.5</b>
	Theo định lý Viet ta có : $\begin{cases} x_1 + x_2 = 2m + 4 \\ x_1x_2 = m^2 - m \end{cases}$	<b>0.25</b>
	Theo đề bài ta có : $x_1x_2 - 3x_1 - 3x_2 = 0$	
	$\Leftrightarrow x_1x_2 - 3(x_1 + x_2) = 0 \Leftrightarrow m^2 - 7m - 12 = 0$	<b>0.5</b>
	$\Leftrightarrow \begin{cases} m = \frac{7 + \sqrt{97}}{2} \\ m = \frac{7 - \sqrt{97}}{2} \end{cases}$	<b>0.25</b>
So với điều kiện (*) ta có : $m = \frac{7 + \sqrt{97}}{2}$ là giá trị $m$ cần tìm.	<b>0.25</b>	

Đề đề nghị của tổ trưởng: (nếu có)

Câu 1:

(Biết).....

.....

Câu 2:

(Hiểu).....

.....

Câu 3: (Vận  
dụng).....

**Duyệt của BGH**

**Duyệt của tổ trưởng**

**TRƯỜNG QUANG THIÊN**

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT MÔN: TOÁN. KHỐI 10**

Họ và tên giáo viên ra đề: NGUYỄN VĂN SUÔL. Chữ ký:

Lớp kiểm tra: 10A6

Thời gian kiểm tra: 20/12/2014